Sân bay Cam Ranh & nội thành Nha Trang

Đưa đón một chiều

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

A. ĐƯA ĐÓN SÂN BAY CAM RANH - 1 CHIỀU

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Cam Ranh Airport - Khu Bãi Dài (Alma Resort • The Anam • Mövenpick Cam Ranh • Radisson Blu Cam Ranh • Cam Ranh Riviera)	200.000	250.000	400.000	600.000	650.000	850.000	1.100.000	1.300.000	1.100.000	1.600.000	3.500.000
2	Cam Ranh Airport - Trung tâm Nha Trang	300.000	350.000	600.000	600.000	650.000	850.000	1.100.000	1.300.000	1.100.000	1.600.000	3.500.000
3	Cam Ranh Airport - Khu Mường Thanh Viễn Triều (Hòn Chồng)	350.000	400.000	650.000	650.000	700.000	900.000	1.200.000	1.400.000	1.200.000	1.800.000	4.000.000
4	Cam Ranh Airport - Khu Bãi Tiên (Amiana • Alibu • Boma • Gran Meliá)	400.000	450.000	700.000	700.000	750.000	1.000.000	1.300.000	1.500.000	1.400.000	2.000.000	4.500.000
5	Cam Ranh Airport - Bến tàu Long Phú / Bến trung chuyển Ninh Vân	550.000	650.000	950.000	900.000	950.000	1.200.000	1.600.000	1.900.000	1.800.000	2.500.000	5.000.000

B. ĐƯA ĐÓN NỘI THÀNH NHA TRANG - 1 CHIỀU

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Trung tâm Nha Trang - Ga Nha Trang	150.000	200.000	300.000	300.000	350.000	450.000	600.000	700.000	600.000	1.000.000	2.200.000
2	Trung tâm Nha Trang - Vinpearl Harbour / Cảng Vĩnh Trường	150.000	200.000	300.000	300.000	350.000	450.000	600.000	700.000	600.000	1.000.000	2.200.000
3	Trung tâm Nha Trang - Khu Bãi Tiên (Amiana • Alibu • Boma • Gran Meliá)	200.000	250.000	400.000	400.000	450.000	550.000	750.000	900.000	800.000	1.200.000	2.500.000
4	Khu Bãi Tiên - Vinpearl Harbour / Cảng Vĩnh Trường	250.000	300.000	500.000	500.000	550.000	650.000	850.000	1.000.000	900.000	1.400.000	3.000.000
5	Bến tàu Long Phú - Khu Bãi Tiên	250.000	300.000	550.000	500.000	550.000	700.000	850.000	1.000.000	900.000	1.400.000	3.000.000
6	Bến tàu Long Phú - Vinpearl Harbour / Cảng Vĩnh Trường	400.000	500.000	750.000	750.000	800.000	950.000	1.200.000	1.400.000	1.300.000	2.000.000	4.000.000

Bao gồm xe riêng, tài xế, nhiên liệu, cầu đường, bãi đỗ thông thường và phí ra/vào sân bay nếu có trong tuyến. Chưa gồm VAT, vé tham quan và bữa ăn của khách.

Đưa đón 1 chiều: một điểm đón, một điểm trả. Xe sân bay áp dụng xe sẵn trong khu vực; điều xe xa báo riêng.

Ngoại thành Nha Trang & điểm tham quan

Di chuyển đến điểm tham quan - 1 chiều

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

C. TOUR NGOẠI THÀNH & ĐIỂM THAM QUAN - 1 CHIỀU

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Trung tâm Nha Trang - I-Resort / Tháp Bà Hot Springs	200.000	250.000	400.000	400.000	450.000	550.000	750.000	900.000	700.000	1.100.000	2.200.000
2	Trung tâm Nha Trang - Khu du lịch Trăm Trứng	250.000	300.000	450.000	450.000	500.000	600.000	850.000	1.000.000	800.000	1.300.000	2.500.000
3	Trung tâm Nha Trang - Diamond Bay Golf & Villas	300.000	350.000	550.000	500.000	550.000	650.000	950.000	1.100.000	1.000.000	1.500.000	2.800.000
4	Trung tâm Nha Trang - Bến tàu Long Phú	300.000	400.000	650.000	550.000	600.000	750.000	1.000.000	1.200.000	1.100.000	1.700.000	3.000.000
5	Trung tâm Nha Trang - Suối Tiên (Diên Khánh)	400.000	500.000	800.000	750.000	800.000	900.000	1.150.000	1.400.000	1.300.000	2.000.000	3.500.000
6	Trung tâm Nha Trang - Ba Hồ	450.000	550.000	850.000	800.000	850.000	1.000.000	1.300.000	1.500.000	1.500.000	2.300.000	4.000.000
7	Trung tâm Nha Trang - Ninh Hòa (Trung tâm Ninh Hòa)	550.000	650.000	1.000.000	950.000	1.000.000	1.200.000	1.500.000	1.800.000	1.600.000	2.400.000	4.500.000
8	Trung tâm Nha Trang - Dốc Lết	600.000	750.000	1.200.000	1.150.000	1.200.000	1.400.000	1.700.000	2.000.000	2.000.000	3.000.000	5.000.000
9	Trung tâm Nha Trang - Yang Bay	600.000	750.000	1.100.000	1.100.000	1.200.000	1.400.000	1.800.000	2.100.000	1.500.000	2.400.000	5.000.000
10	Trung tâm Nha Trang - Hòn Bà	800.000	950.000	1.400.000	1.350.000	1.400.000	1.600.000	2.000.000	2.300.000	2.400.000	3.500.000	5.500.000
11	Trung tâm Nha Trang - Điệp Sơn (Bến Vạn Giã)	800.000	950.000	1.400.000	1.350.000	1.400.000	1.700.000	2.100.000	2.500.000	2.500.000	3.700.000	5.500.000
12	Trung tâm Nha Trang - Đầm Môn	1.000.000	1.150.000	1.700.000	1.600.000	1.700.000	2.000.000	2.400.000	2.800.000	2.900.000	4.300.000	6.000.000
13	Trung tâm Nha Trang - Đại Lãnh	1.100.000	1.250.000	1.850.000	1.800.000	1.900.000	2.200.000	2.600.000	3.000.000	3.100.000	4.600.000	6.500.000
14	Trung tâm Nha Trang - Phan Rang - Tháp Chàm	1.000.000	1.200.000	1.700.000	1.700.000	1.800.000	2.000.000	2.500.000	2.900.000	2.800.000	4.200.000	5.000.000
15	Trung tâm Nha Trang - Bình Lập	950.000	1.100.000	1.600.000	1.550.000	1.600.000	1.800.000	2.200.000	2.600.000	2.500.000	3.800.000	5.200.000
16	Trung tâm Nha Trang - Bình Tiên	1.000.000	1.150.000	1.700.000	1.650.000	1.700.000	1.900.000	2.300.000	2.700.000	2.600.000	4.000.000	5.500.000
17	Trung tâm Nha Trang - Bãi Kinh (đi Bình Hưng)	1.050.000	1.200.000	1.800.000	1.750.000	1.800.000	2.000.000	2.400.000	2.800.000	2.700.000	4.100.000	5.800.000
18	Trung tâm Nha Trang - Vĩnh Hy	1.200.000	1.350.000	2.000.000	1.900.000	2.000.000	2.200.000	2.700.000	3.200.000	2.700.000	4.200.000	6.200.000

Tuyến liên tỉnh

Đón và trả theo tuyến - 1 chiều

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

D. TUYẾN LIÊN TỈNH - 1 CHIỀU

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Nha Trang - Đà Lạt	1.400.000	1.600.000	2.200.000	2.000.000	2.200.000	2.500.000	3.400.000	3.800.000	4.500.000	6.300.000	6.500.000
2	Nha Trang - Tuy Hòa	1.450.000	1.700.000	2.200.000	2.100.000	2.300.000	2.500.000	3.000.000	3.400.000	4.000.000	5.800.000	6.000.000
3	Nha Trang - Buôn Ma Thuột	1.900.000	2.300.000	3.000.000	2.800.000	3.000.000	3.400.000	4.000.000	4.500.000	5.000.000	7.000.000	7.500.000
4	Nha Trang - Mũi Né	2.000.000	2.500.000	3.200.000	2.800.000	3.000.000	3.200.000	4.000.000	4.500.000	5.000.000	6.800.000	7.000.000
5	Nha Trang - Quy Nhơn	2.300.000	2.700.000	3.500.000	3.000.000	3.200.000	3.700.000	4.500.000	5.000.000	5.500.000	7.500.000	8.000.000
6	Nha Trang - TP. Hồ Chí Minh	4.200.000	4.700.000	6.200.000	5.600.000	6.000.000	6.500.000	8.000.000	9.000.000	9.000.000	12.000.000	13.500.000
7	Nha Trang - Vũng Tàu	4.400.000	4.900.000	6.500.000	5.800.000	6.200.000	6.800.000	8.500.000	9.500.000	9.500.000	13.000.000	14.500.000
8	Nha Trang - Đà Nẵng	5.200.000	5.800.000	7.200.000	6.800.000	7.200.000	8.000.000	10.000.000	11.200.000	10.500.000	14.000.000	16.000.000

ĐIỀU KIỆN ĐẶT XE

Bao gồm xe riêng, tài xế, nhiên liệu, cầu đường, bãi đỗ thông thường và phí ra/vào sân bay nếu có trong tuyến. Chưa gồm VAT, vé tham quan và bữa ăn của khách.

Đưa đón 1 chiều: một điểm đón, một điểm trả. Khứ hồi mục E: 02 lượt theo giờ hẹn, không trực chờ đoàn; trực chờ hoặc kết hợp tham quan báo giá riêng.

Cọc mặc định 30% giá dịch vụ đã xác nhận. Điều kiện ăn, nghỉ tài xế tour xem mục Tour liên tỉnh; lễ/Tết báo riêng.

Áp dụng booking mới sau xác nhận, giữ giá booking đã cọc. Giá 2027 cần xác nhận lại; không cam kết cố định cả năm. Sân bay áp dụng xe sẵn trong khu vực; điều xe xa báo riêng.

Địa chỉ: 74 Dương Vân Nga, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam. Mã số thuế: 4201946820.

Thanh toán: tài khoản 79225225 tại Techcombank. Thông tin chuyển khoản được xác nhận cùng booking.

Đưa đón khứ hồi - phần 1

02 lượt hẹn trước, không trực chờ

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

E. ĐƯA ĐÓN KHỨ HỒI - SÂN BAY & CÁC ĐIỂM THAM QUAN

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Cam Ranh Airport - Trung tâm Nha Trang	550.000	650.000	1.100.000	1.100.000	1.200.000	1.500.000	2.000.000	2.400.000	2.000.000	2.900.000	5.500.000
2	Cam Ranh Airport - Khu Bãi Dài	350.000	450.000	700.000	700.000	800.000	1.100.000	1.500.000	1.900.000	1.500.000	2.400.000	4.500.000
3	Cam Ranh Airport - Khu Mường Thanh Viễn Triều	650.000	750.000	1.200.000	1.200.000	1.300.000	1.600.000	2.200.000	2.600.000	2.200.000	3.300.000	6.000.000
4	Cam Ranh Airport - Khu Bãi Tiên	700.000	850.000	1.300.000	1.300.000	1.400.000	1.800.000	2.400.000	2.800.000	2.500.000	3.700.000	6.500.000
5	Cam Ranh Airport - Bến tàu Long Phú / Bến trung chuyển Ninh Vân	1.000.000	1.200.000	1.800.000	1.700.000	1.800.000	2.200.000	2.800.000	3.400.000	3.200.000	4.600.000	7.500.000
6	Trung tâm Nha Trang - I-Resort / Tháp Bà Hot Springs	350.000	450.000	750.000	700.000	800.000	1.000.000	1.300.000	1.600.000	1.200.000	1.900.000	3.500.000
7	Trung tâm Nha Trang - Khu du lịch Trăm Trứng	400.000	500.000	800.000	800.000	900.000	1.100.000	1.500.000	1.800.000	1.400.000	2.200.000	4.000.000
8	Trung tâm Nha Trang - Diamond Bay Golf & Villas	500.000	600.000	1.000.000	900.000	1.000.000	1.200.000	1.600.000	1.900.000	1.700.000	2.600.000	4.500.000
9	Trung tâm Nha Trang - Bến tàu Long Phú	550.000	700.000	1.100.000	1.000.000	1.100.000	1.300.000	1.800.000	2.200.000	2.000.000	3.000.000	5.000.000
10	Trung tâm Nha Trang - Suối Tiên (Diên Khánh)	650.000	800.000	1.300.000	1.200.000	1.300.000	1.500.000	1.900.000	2.400.000	2.200.000	3.300.000	5.500.000
11	Trung tâm Nha Trang - Ba Hồ	750.000	900.000	1.450.000	1.300.000	1.400.000	1.700.000	2.200.000	2.600.000	2.500.000	3.800.000	6.000.000
12	Trung tâm Nha Trang - Ninh Hòa (Trung tâm Ninh Hòa)	900.000	1.100.000	1.700.000	1.500.000	1.600.000	2.000.000	2.500.000	3.000.000	2.800.000	4.200.000	6.500.000
13	Trung tâm Nha Trang - Dốc Lết	1.000.000	1.200.000	1.800.000	1.600.000	1.700.000	2.200.000	2.700.000	3.200.000	3.000.000	4.500.000	7.000.000

Giá khứ hồi gồm 02 lượt theo giờ hẹn, không trực chờ đoàn. Trực chờ hoặc kết hợp tham quan báo giá riêng.

Đưa đón khứ hồi & ngày tour thêm

Khứ hồi phần 2 & định mức ngày tour thêm

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

E. ĐƯA ĐÓN KHỨ HỒI - CÁC TUYẾN NGOẠI THÀNH

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
14	Trung tâm Nha Trang - Yang Bay	1.100.000	1.300.000	1.800.000	1.700.000	1.800.000	2.200.000	2.800.000	3.300.000	2.600.000	4.000.000	7.000.000
15	Trung tâm Nha Trang - Hòn Bà	1.400.000	1.600.000	2.200.000	2.000.000	2.100.000	2.600.000	3.200.000	3.700.000	3.500.000	5.000.000	7.500.000
16	Trung tâm Nha Trang - Điệp Sơn (Bến Vạn Giã)	1.400.000	1.600.000	2.200.000	2.100.000	2.200.000	2.800.000	3.400.000	4.100.000	3.600.000	5.200.000	8.000.000
17	Trung tâm Nha Trang - Đầm Môn	1.700.000	1.900.000	2.600.000	2.500.000	2.600.000	3.200.000	4.000.000	4.700.000	4.400.000	6.300.000	9.000.000
18	Trung tâm Nha Trang - Đại Lãnh	1.800.000	2.100.000	2.800.000	2.700.000	2.800.000	3.500.000	4.300.000	5.000.000	4.600.000	6.600.000	9.500.000
19	Trung tâm Nha Trang - Phan Rang - Tháp Chàm	1.600.000	1.800.000	2.400.000	2.200.000	2.400.000	3.000.000	3.500.000	4.100.000	3.900.000	5.500.000	8.000.000
20	Trung tâm Nha Trang - Bình Lập	1.600.000	1.800.000	2.500.000	2.300.000	2.500.000	3.000.000	3.600.000	4.300.000	3.300.000	4.800.000	8.500.000
21	Trung tâm Nha Trang - Bình Tiên	1.700.000	1.900.000	2.600.000	2.500.000	2.700.000	3.200.000	3.800.000	4.500.000	3.500.000	5.000.000	9.000.000
22	Trung tâm Nha Trang - Bãi Kinh (đi Bình Hưng)	1.800.000	2.000.000	2.800.000	2.600.000	2.800.000	3.400.000	4.000.000	4.700.000	3.700.000	5.200.000	9.500.000
23	Trung tâm Nha Trang - Vĩnh Hy	1.900.000	2.200.000	3.000.000	2.800.000	3.000.000	3.600.000	4.400.000	5.300.000	4.000.000	5.600.000	10.000.000

Giá khứ hồi gồm 02 lượt theo giờ hẹn, không trực chờ đoàn. Trực chờ hoặc kết hợp tham quan báo giá riêng.

ĐỊNH MỨC NGÀY THÊM - TOUR LIÊN TỈNH

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
+1	Thêm 01 ngày / tối đa 100 km tại điểm đến	900.000	1.000.000	1.300.000	1.500.000	1.500.000	2.000.000	2.200.000	2.600.000	2.500.000	3.000.000	5.000.000

Định mức ngày thêm gồm tối đa 10 giờ/100 km tại điểm đến, cùng xe; chưa gồm ăn, nghỉ tài xế. Thêm tỉnh, đổi điểm kết thúc hoặc vượt giới hạn phải báo lại.

Tour 3-4 ngày = tour 2 ngày + định mức ngày thêm. Chưa gồm VAT, ăn nghỉ tài xế, vé tham quan, bữa ăn của khách và phát sinh.

Cọc mặc định 30% giá dịch vụ đã xác nhận. Trả khách tại Đà Lạt/tỉnh khác, chạy đêm, lễ/Tết hoặc thay đổi tuyến báo riêng; phát sinh được xác nhận trước.

City tour trọn gói & phụ phí

Giới hạn giờ/km theo từng gói

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

F. GIÁ XE CITY TRỌN GÓI

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	City 4 giờ / 40 km	650.000	750.000	1.000.000	1.100.000	1.200.000	1.400.000	1.700.000	2.000.000	1.600.000	2.400.000	4.500.000
2	City 8 giờ / 80 km	1.100.000	1.300.000	1.700.000	1.800.000	2.000.000	2.200.000	3.000.000	3.500.000	2.500.000	3.500.000	7.500.000
3	City 10 giờ / 100 km hoặc đến 21:00	1.300.000	1.500.000	2.000.000	2.200.000	2.400.000	2.600.000	3.500.000	4.000.000	2.800.000	3.800.000	9.000.000
4	Ăn trưa hoặc ăn tối nội thành - tối đa 2 giờ / 20 km	300.000	400.000	550.000	650.000	750.000	850.000	1.000.000	1.200.000	850.000	1.300.000	2.500.000
5	City 4 giờ + ăn trưa - tối đa 5 giờ / 50 km	750.000	850.000	1.150.000	1.250.000	1.350.000	1.600.000	2.000.000	2.300.000	1.850.000	2.800.000	5.200.000
6	City 4 giờ + ăn trưa + tiễn sân bay - tối đa 6 giờ / 80 km	1.000.000	1.200.000	1.600.000	1.700.000	1.900.000	2.300.000	2.700.000	3.200.000	2.600.000	3.800.000	6.200.000
7	City 8 giờ + ăn tối - tối đa 10 giờ / 100 km hoặc đến 21:00	1.300.000	1.500.000	2.000.000	2.200.000	2.400.000	2.600.000	3.500.000	4.000.000	2.800.000	3.800.000	9.000.000
8	City 4 giờ + tắm bùn + ăn tối - tối đa 10 giờ / 100 km hoặc đến 21:00	1.300.000	1.500.000	2.000.000	2.200.000	2.400.000	2.600.000	3.500.000	4.000.000	2.800.000	3.800.000	9.000.000
9	Shopping + ăn trưa + tiễn sân bay - tối đa 6 giờ / 80 km	1.000.000	1.200.000	1.600.000	1.700.000	1.900.000	2.300.000	2.700.000	3.200.000	2.600.000	3.800.000	6.200.000

G. PHỤ PHÍ

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Phụ phí sân bay giờ đêm (21:00-05:59)	50.000	50.000	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000	200.000	200.000	500.000
2	Điểm đón/trả ngoài phạm vi tuyến đã báo (>5 km)	50.000 - 200.000	50.000 - 200.000	100.000 - 250.000	50.000 - 200.000	50.000 - 200.000	50.000 - 250.000	100.000 - 300.000	100.000 - 300.000	100.000 - 300.000	150.000 - 400.000	200.000 - 500.000
3	Phát sinh ngoài lịch trình / thêm điểm / chờ quá thời gian	150.000/giờ 10.000/km	150.000/giờ 12.000/km	200.000/giờ 15.000/km	200.000/giờ 12.000/km	200.000/giờ 12.000/km	200.000/giờ 15.000/km	300.000/giờ 20.000/km	400.000/giờ 20.000/km	350.000/giờ 20.000/km	500.000/giờ 25.000/km	1.000.000/giờ 40.000/km

City tính giờ liên tục từ lúc đón, gồm thời gian chờ; tối đa giờ/km của gói hoặc đến 21:00, điều kiện đến trước. Không gồm sân bay nếu gói không nêu; phát sinh thống nhất trước.

Tour liên tỉnh - trong ngày & 2 ngày 1 đêm

Xe riêng có tài xế - tour khứ hồi từ Nha Trang

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

H1. TOUR ĐI VỀ TRONG NGÀY

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Nha Trang - Đà Lạt	2.200.000	2.400.000	3.300.000	3.300.000	3.500.000	4.300.000	5.000.000	5.800.000	5.800.000	7.500.000	10.500.000
2	Nha Trang - Tuy Hòa	2.400.000	2.600.000	3.500.000	3.400.000	3.600.000	4.300.000	5.000.000	5.800.000	5.200.000	6.500.000	10.500.000
3	Nha Trang - Buôn Ma Thuột	3.200.000	3.700.000	4.700.000	4.300.000	4.500.000	5.200.000	6.200.000	7.200.000	7.000.000	9.000.000	12.000.000
4	Nha Trang - Mũi Né	2.800.000	3.100.000	4.100.000	4.300.000	4.500.000	5.200.000	6.000.000	6.900.000	6.300.000	7.600.000	12.000.000
5	Nha Trang - Quy Nhơn	3.700.000	4.200.000	5.300.000	4.800.000	5.000.000	5.500.000	6.700.000	7.800.000	7.500.000	9.500.000	12.000.000
6	Nha Trang - TP. Hồ Chí Minh	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
7	Nha Trang - Vũng Tàu	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
8	Nha Trang - Đà Nẵng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng

H2. TOUR 2 NGÀY 1 ĐÊM

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Nha Trang - Đà Lạt	3.000.000	3.400.000	4.500.000	4.500.000	4.600.000	6.000.000	6.300.000	7.300.000	8.000.000	11.500.000	15.000.000
2	Nha Trang - Tuy Hòa	3.100.000	3.500.000	4.600.000	4.600.000	4.800.000	6.000.000	6.500.000	7.500.000	7.800.000	11.000.000	15.000.000
3	Nha Trang - Buôn Ma Thuột	4.000.000	4.600.000	5.600.000	5.300.000	5.600.000	6.500.000	7.500.000	8.700.000	9.000.000	13.000.000	16.500.000
4	Nha Trang - Mũi Né	4.100.000	4.700.000	5.800.000	5.500.000	5.800.000	6.800.000	7.500.000	8.700.000	9.000.000	13.000.000	16.500.000
5	Nha Trang - Quy Nhơn	4.500.000	5.100.000	6.200.000	5.800.000	6.100.000	7.000.000	8.000.000	9.200.000	9.500.000	13.500.000	16.500.000
6	Nha Trang - TP. Hồ Chí Minh	7.000.000	7.800.000	10.500.000	9.500.000	9.800.000	11.000.000	14.000.000	16.100.000	16.000.000	22.000.000	25.000.000
7	Nha Trang - Vũng Tàu	7.400.000	8.300.000	11.000.000	9.900.000	10.400.000	11.800.000	14.500.000	16.700.000	17.000.000	23.500.000	26.000.000
8	Nha Trang - Đà Nẵng	8.600.000	9.800.000	12.800.000	11.200.000	11.800.000	13.500.000	16.500.000	19.000.000	19.000.000	26.500.000	29.000.000

Tối đa 10 giờ/ngày hoặc đến 21:00 (điều kiện đến trước). Chưa gồm VAT, ăn nghỉ tài xế, vé tham quan, bữa ăn của khách và phát sinh.

Tour liên tỉnh - 3 ngày & 4 ngày

Xe riêng có tài xế - tour khứ hồi từ Nha Trang

Đơn vị: VNĐ/xe | Chưa bao gồm VAT

H3. TOUR 3 NGÀY 2 ĐÊM

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Nha Trang - Đà Lạt	3.900.000	4.400.000	5.800.000	6.000.000	6.100.000	8.000.000	8.500.000	9.900.000	10.500.000	14.500.000	20.000.000
2	Nha Trang - Tuy Hòa	4.000.000	4.500.000	5.900.000	6.100.000	6.300.000	8.000.000	8.700.000	10.100.000	10.300.000	14.000.000	20.000.000
3	Nha Trang - Buôn Ma Thuột	4.900.000	5.600.000	6.900.000	6.800.000	7.100.000	8.500.000	9.700.000	11.300.000	11.500.000	16.000.000	21.500.000
4	Nha Trang - Mũi Né	5.000.000	5.700.000	7.100.000	7.000.000	7.300.000	8.800.000	9.700.000	11.300.000	11.500.000	16.000.000	21.500.000
5	Nha Trang - Quy Nhơn	5.400.000	6.100.000	7.500.000	7.300.000	7.600.000	9.000.000	10.200.000	11.800.000	12.000.000	16.500.000	21.500.000
6	Nha Trang - TP. Hồ Chí Minh	7.900.000	8.800.000	11.800.000	11.000.000	11.300.000	13.000.000	16.200.000	18.700.000	18.500.000	25.000.000	30.000.000
7	Nha Trang - Vũng Tàu	8.300.000	9.300.000	12.300.000	11.400.000	11.900.000	13.800.000	16.700.000	19.300.000	19.500.000	26.500.000	31.000.000
8	Nha Trang - Đà Nẵng	9.500.000	10.800.000	14.100.000	12.700.000	13.300.000	15.500.000	18.700.000	21.600.000	21.500.000	29.500.000	34.000.000

H4. TOUR 4 NGÀY 3 ĐÊM

STT	HÀNH TRÌNH	Sedan 4 chỗ	SUV / MPV 7 chỗ	Transit / Solati 16 chỗ	Kia Sedona	Ford Everest	Kia Carnival	DCar 10 chỗ	DCar 12 chỗ	Xe 29 chỗ	Xe 45 chỗ	Mercedes V250
1	Nha Trang - Đà Lạt	4.800.000	5.400.000	7.100.000	7.500.000	7.600.000	10.000.000	10.700.000	12.500.000	13.000.000	17.500.000	25.000.000
2	Nha Trang - Tuy Hòa	4.900.000	5.500.000	7.200.000	7.600.000	7.800.000	10.000.000	10.900.000	12.700.000	12.800.000	17.000.000	25.000.000
3	Nha Trang - Buôn Ma Thuột	5.800.000	6.600.000	8.200.000	8.300.000	8.600.000	10.500.000	11.900.000	13.900.000	14.000.000	19.000.000	26.500.000
4	Nha Trang - Mũi Né	5.900.000	6.700.000	8.400.000	8.500.000	8.800.000	10.800.000	11.900.000	13.900.000	14.000.000	19.000.000	26.500.000
5	Nha Trang - Quy Nhơn	6.300.000	7.100.000	8.800.000	8.800.000	9.100.000	11.000.000	12.400.000	14.400.000	14.500.000	19.500.000	26.500.000
6	Nha Trang - TP. Hồ Chí Minh	8.800.000	9.800.000	13.100.000	12.500.000	12.800.000	15.000.000	18.400.000	21.300.000	21.000.000	28.000.000	35.000.000
7	Nha Trang - Vũng Tàu	9.200.000	10.300.000	13.600.000	12.900.000	13.400.000	15.800.000	18.900.000	21.900.000	22.000.000	29.500.000	36.000.000
8	Nha Trang - Đà Nẵng	10.400.000	11.800.000	15.400.000	14.200.000	14.800.000	17.500.000	20.900.000	24.200.000	24.000.000	32.500.000	39.000.000

Giá khởi hành và kết thúc tại trung tâm Nha Trang. Tối đa 10 giờ/ngày hoặc đến 21:00, điều kiện đến trước. Lộ trình/km thống nhất trước khi đặt; chưa gồm VAT và ăn nghỉ tài xế.

Định mức ngày tour thêm và điều kiện phát sinh xem trang 5. Cọc mặc định 30% giá dịch vụ đã xác nhận; lễ/Tết báo giá riêng.

Báo giá tour từ đường Phạm Văn Đồng, Nha Trang

Đón và trả tại cùng khách sạn khu vực Hòn Chồng - Mường Thanh Viễn Triều. Xe và tài xế theo đoàn, kể cả thời gian chờ tham quan.

Giá trọn gói cho mỗi xe

Đơn vị: VNĐ | Chưa bao gồm VAT

Dòng xe	City Nha Trang 4 giờ / 40 km	City Nha Trang 8 giờ / 80 km	Ba Hồ 6 giờ / 70 km	Yang Bay 8 giờ / 120 km	Hòn Bà 8 giờ / 120 km	Cam Lâm 8 giờ / 100 km	Vượt giờ VNĐ/giờ	Vượt km VNĐ/km
Sedan 4 chỗ	650.000	1.100.000	1.000.000	1.500.000	1.700.000	1.300.000	150.000	10.000
SUV / MPV 7 chỗ	750.000	1.300.000	1.150.000	1.800.000	1.900.000	1.550.000	150.000	12.000
Transit / Solati 16 chỗ	1.000.000	1.700.000	1.650.000	2.300.000	2.600.000	2.000.000	200.000	15.000
Kia Sedona	1.100.000	1.800.000	1.600.000	2.300.000	2.400.000	2.050.000	200.000	12.000
Ford Everest	1.200.000	2.000.000	1.750.000	2.500.000	2.500.000	2.250.000	200.000	12.000
Kia Carnival	1.400.000	2.200.000	1.950.000	2.800.000	3.000.000	2.500.000	200.000	15.000
DCar Limousine 10 chỗ	1.700.000	3.000.000	2.550.000	3.800.000	3.800.000	3.400.000	300.000	20.000
DCar Limousine 12 chỗ	2.000.000	3.500.000	3.000.000	4.300.000	4.500.000	3.900.000	400.000	20.000
Xe 29 chỗ	1.600.000	2.500.000	2.850.000	3.300.000	4.200.000	2.900.000	350.000	20.000
Xe 45 chỗ	2.400.000	3.500.000	4.300.000	4.500.000	6.000.000	4.000.000	500.000	25.000
Mercedes-Benz V250	4.500.000	7.500.000	7.000.000	9.100.000	9.500.000	8.300.000	1.000.000	40.000

Phạm vi phục vụ

Ba Hồ và Yang Bay Xe đưa đoàn đến khu du lịch, chờ tham quan và đưa đoàn về khách sạn.

Hòn Bà Điểm đến là Kong Forest. Vé và xe trung chuyển lên đỉnh thăm nhà bác sĩ Yersin tính riêng.

Cam Lâm Giá áp dụng cho hành trình khu Bãi Dài. Vui lòng gửi địa chỉ nếu đi vườn xoài hoặc khu vực khác để xác nhận giá.

Điều kiện áp dụng

Giá gồm xe, tài xế, nhiên liệu, phí cầu đường và bãi đỗ thông thường. Vé tham quan, xe nội khu, bữa ăn và VAT tính riêng.

Giờ phục vụ tính liên tục từ lúc đón đến lúc trả, gồm thời gian chờ. Số km là tổng hành trình cả đi và về, kể cả di chuyển giữa các điểm.

Các điểm dừng được thống nhất khi đặt xe. Với xe 29 và 45 chỗ, BOSS xác nhận trước vị trí đón/trả phù hợp tại từng điểm tham quan.

Khi vượt giờ, vượt km hoặc đổi lộ trình, BOSS báo phụ phí để khách xác nhận trước. Gói city kết thúc muộn nhất 21:00. Lễ, Tết báo giá riêng.

Báo giá tour từ các resort khu Bãi Tiên, Nha Trang

Đón tại Boma Resort, Amiana Resort Nha Trang, Alibu Resort hoặc Gran Meliá Nha Trang. Xe theo đoàn suốt tour và trả về cùng resort.

Giá trọn gói khứ hồi cho mỗi xe

Đơn vị: VNĐ | Chưa bao gồm VAT

Dòng xe	City Nha Trang 4 giờ / 55 km	City Nha Trang 8 giờ / 95 km	Ba Hồ 6 giờ / 70 km	Yang Bay 8 giờ / 135 km	Hòn Bà 8 giờ / 135 km	Cam Lâm 8 giờ / 115 km	Vượt giờ VNĐ/giờ	Vượt km VNĐ/km
Sedan 4 chỗ	800.000	1.250.000	1.000.000	1.650.000	1.850.000	1.450.000	150.000	10.000
SUV / MPV 7 chỗ	950.000	1.500.000	1.150.000	2.000.000	2.100.000	1.750.000	150.000	12.000
Transit / Solati 16 chỗ	1.250.000	1.950.000	1.650.000	2.550.000	2.850.000	2.250.000	200.000	15.000
Kia Sedona	1.300.000	2.000.000	1.600.000	2.500.000	2.600.000	2.250.000	200.000	12.000
Ford Everest	1.400.000	2.200.000	1.750.000	2.700.000	2.700.000	2.450.000	200.000	12.000
Kia Carnival	1.650.000	2.450.000	1.950.000	3.050.000	3.250.000	2.750.000	200.000	15.000
DCar Limousine 10 chỗ	2.000.000	3.300.000	2.550.000	4.100.000	4.100.000	3.700.000	300.000	20.000
DCar Limousine 12 chỗ	2.300.000	3.800.000	3.000.000	4.600.000	4.800.000	4.200.000	400.000	20.000
Xe 29 chỗ	1.900.000	2.800.000	2.850.000	3.600.000	4.500.000	3.200.000	350.000	20.000
Xe 45 chỗ	2.800.000	3.900.000	4.300.000	4.900.000	6.400.000	4.400.000	500.000	25.000
Mercedes-Benz V250	5.100.000	8.100.000	7.000.000	9.700.000	10.100.000	8.900.000	1.000.000	40.000

Phạm vi phục vụ

Ba Hồ và Yang Bay Xe khởi hành trực tiếp từ resort, chờ đoàn tham quan và đưa đoàn về lại resort.

Hòn Bà Điểm đến là Kong Forest. Vé và xe trung chuyển lên đỉnh thăm nhà bác sĩ Yersin tính riêng.

Cam Lâm Giá áp dụng cho hành trình khu Bãi Dài. Vui lòng gửi địa chỉ nếu đi vườn xoài hoặc khu vực khác để xác nhận giá.

Điều kiện áp dụng

Giá gồm xe, tài xế, nhiên liệu, phí cầu đường và bãi đỗ thông thường. Vé tham quan, xe nội khu, bữa ăn và VAT tính riêng.

Giờ phục vụ tính liên tục từ lúc đón đến lúc trả, gồm thời gian chờ. Số km là tổng hành trình cả đi và về, kể cả di chuyển giữa các điểm.

Các điểm dừng được thống nhất khi đặt xe. Với xe 29 và 45 chỗ, BOSS xác nhận trước vị trí đón/trả phù hợp tại từng điểm tham quan.

Khi vượt giờ, vượt km hoặc đổi lộ trình, BOSS báo phụ phí để khách xác nhận trước. Gói city kết thúc muộn nhất 21:00. Lễ, Tết báo giá riêng.

Tour bổ sung từ đường Phạm Văn Đồng

Đón tại khu Hòn Chồng - Mường Thanh Viễn Triều, Nha Trang

Ninh Thuận 1	Làng gốm Bàu Trúc - làng dệt Mỹ Nghiệp - vườn nho Thái An - vịnh Vĩnh Hy.
Ninh Thuận 2	Đồng cừu Suối Tiên - vườn nho Thái An - Hang Rái - vịnh Vĩnh Hy.
Ninh Vân - Hà Liên	Làng chài Ninh Vân - làng cổ Hà Liên; đón và trả theo đường bộ.
Mũi Né - Phan Thiết	Trường Dục Thanh - Suối Tiên - Bàu Trắng; phương án đầy đủ đề xuất gói 12 giờ.
Cam Lâm	Khu tưởng niệm Gạc Ma - chùa Trúc Lâm Hòn Bà - Kong Forest.

Giá niêm yết trọn gói cho mỗi xe

Đơn vị: VNĐ | Chưa bao gồm VAT

Dòng xe	Ninh Thuận 1 8 giờ / 340 km	Ninh Thuận 2 8 giờ / 280 km	Ninh Vân - Hà Liên 8 giờ / 180 km	Mũi Né 8 giờ* Tối đa 600 km	Mũi Né 12 giờ Tối đa 600 km	Cam Lâm 8 giờ / 180 km	Vượt giờ VNĐ/giờ	Vượt km VNĐ/km
Sedan 4 chỗ	2.850.000	2.450.000	2.100.000	3.400.000	4.000.000	2.100.000	150.000	10.000
SUV / MPV 7 chỗ	3.350.000	2.850.000	2.500.000	3.850.000	4.450.000	2.500.000	150.000	12.000
Transit / Solati 16 chỗ	4.400.000	3.800.000	3.200.000	5.000.000	5.800.000	3.200.000	200.000	15.000
Kia Sedona	4.000.000	3.500.000	3.000.000	5.050.000	5.850.000	3.000.000	200.000	12.000
Ford Everest	4.200.000	3.700.000	3.200.000	5.250.000	6.050.000	3.200.000	200.000	12.000
Kia Carnival	5.000.000	4.400.000	3.700.000	6.100.000	6.900.000	3.700.000	200.000	15.000
DCar Limousine 10 chỗ	6.300.000	5.500.000	5.000.000	7.200.000	8.400.000	5.000.000	300.000	20.000
DCar Limousine 12 chỗ	7.300.000	6.500.000	5.500.000	8.100.000	9.700.000	5.500.000	400.000	20.000
Xe 29 chỗ	5.950.000	5.150.000	4.550.000	7.500.000	8.900.000	4.500.000	350.000	20.000
Xe 45 chỗ	8.100.000	7.100.000	6.500.000	9.100.000	11.100.000	6.000.000	500.000	25.000
Mercedes-Benz V250	14.200.000	12.600.000	11.500.000	14.400.000	18.400.000	11.500.000	1.000.000	40.000

Phạm vi và điều kiện áp dụng

*Mũi Né 8 giờ cần thống nhất rút gọn điểm dừng trước khi chốt. Gói 12 giờ được đề xuất cho cả ba điểm trong hành trình nêu trên.

Ninh Vân - Hà Liên tạm tính 8 giờ. Số km là hạn mức cả đi, về và di chuyển giữa các điểm; giờ tính từ lúc đón đến lúc trả, gồm chờ.

Lịch Ninh Thuận 8 giờ cần thống nhất thời gian tại từng điểm. Hoạt động tàu/cano Vĩnh Hy và trò chơi Kong Forest đặt riêng.

Giá gồm xe, tài xế, nhiên liệu, cầu đường và bãi đỗ thông thường. Vé tham quan, hướng dẫn viên, bữa ăn, xe nội khu và VAT tính riêng.

Xe 29 và 45 chỗ đón/trả tại vị trí phù hợp với lối vào từng điểm. Lịch trình và giờ xuất phát được xác nhận khi đặt xe.

Phát sinh vượt giờ, vượt km hoặc thay đổi điểm đến được báo trước. Cọc 30% giá dịch vụ đã xác nhận. Lễ, Tết báo riêng.

Tour bổ sung từ các resort khu Bãi Tiên

Boma Resort • Amiana Resort Nha Trang • Alibu Resort • Gran Meliá Nha Trang

Ninh Thuận 1	Làng gốm Bàu Trúc - làng dệt Mỹ Nghiệp - vườn nho Thái An - vịnh Vĩnh Hy.
Ninh Thuận 2	Đồng cừu Suối Tiên - vườn nho Thái An - Hang Rái - vịnh Vĩnh Hy.
Ninh Vân - Hà Liên	Làng chài Ninh Vân - làng cổ Hà Liên; đón và trả theo đường bộ.
Mũi Né - Phan Thiết	Trường Dục Thanh - Suối Tiên - Bàu Trắng; phương án đầy đủ đề xuất gói 12 giờ.
Cam Lâm	Khu tưởng niệm Gạc Ma - chùa Trúc Lâm Hòn Bà - Kong Forest.

Giá niêm yết trọn gói cho mỗi xe

Đơn vị: VNĐ | Chưa bao gồm VAT

Dòng xe	Ninh Thuận 1 8 giờ / 355 km	Ninh Thuận 2 8 giờ / 295 km	Ninh Vân - Hà Liên 8 giờ / 180 km	Mũi Né 8 giờ* Tối đa 615 km	Mũi Né 12 giờ Tối đa 615 km	Cam Lâm 8 giờ / 195 km	Vượt giờ VNĐ/giờ	Vượt km VNĐ/km
Sedan 4 chỗ	3.000.000	2.600.000	2.100.000	3.550.000	4.150.000	2.250.000	150.000	10.000
SUV / MPV 7 chỗ	3.550.000	3.050.000	2.500.000	4.050.000	4.650.000	2.700.000	150.000	12.000
Transit / Solati 16 chỗ	4.650.000	4.050.000	3.200.000	5.250.000	6.050.000	3.450.000	200.000	15.000
Kia Sedona	4.200.000	3.700.000	3.000.000	5.250.000	6.050.000	3.200.000	200.000	12.000
Ford Everest	4.400.000	3.900.000	3.200.000	5.450.000	6.250.000	3.400.000	200.000	12.000
Kia Carnival	5.250.000	4.650.000	3.700.000	6.350.000	7.150.000	3.950.000	200.000	15.000
DCar Limousine 10 chỗ	6.600.000	5.800.000	5.000.000	7.500.000	8.700.000	5.300.000	300.000	20.000
DCar Limousine 12 chỗ	7.600.000	6.800.000	5.500.000	8.400.000	10.000.000	5.800.000	400.000	20.000
Xe 29 chỗ	6.250.000	5.450.000	4.550.000	7.800.000	9.200.000	4.800.000	350.000	20.000
Xe 45 chỗ	8.500.000	7.500.000	6.500.000	9.500.000	11.500.000	6.400.000	500.000	25.000
Mercedes-Benz V250	14.800.000	13.200.000	11.500.000	15.000.000	19.000.000	12.100.000	1.000.000	40.000

Phạm vi và điều kiện áp dụng

*Mũi Né 8 giờ cần thống nhất rút gọn điểm dừng trước khi chốt. Gói 12 giờ được đề xuất cho cả ba điểm trong hành trình nêu trên.

Ninh Vân - Hà Liên tạm tính 8 giờ. Số km là hạn mức cả đi, về và di chuyển giữa các điểm; giờ tính từ lúc đón đến lúc trả, gồm chờ.

Lịch Ninh Thuận 8 giờ cần thống nhất thời gian tại từng điểm. Hoạt động tàu/cano Vĩnh Hy và trò chơi Kong Forest đặt riêng.

Giá gồm xe, tài xế, nhiên liệu, cầu đường và bãi đỗ thông thường. Vé tham quan, hướng dẫn viên, bữa ăn, xe nội khu và VAT tính riêng.

Xe 29 và 45 chỗ đón/trả tại vị trí phù hợp với lối vào từng điểm. Lịch trình và giờ xuất phát được xác nhận khi đặt xe.

Phát sinh vượt giờ, vượt km hoặc thay đổi điểm đến được báo trước. Cọc 30% giá dịch vụ đã xác nhận. Lễ, Tết báo riêng.